

Bản án số: 197/2024/HS-PT
Ngày 26-12-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng M Hạnh

Các Thẩm phán: Ông Bùi Duy Khoa

Bà Bùi Thị Thu Hằng

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Hân – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:** Ông Trương Ngọc Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 192/2024/TLPT-HS ngày 28 tháng 11 năm 2024 đối với các bị cáo Phạm Anh T và Nguyễn Văn M do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 272/2024/HS-ST ngày 18 tháng 10 năm 2024 của Tòa án nhân dân quận NQ, thành phố Hải Phòng.

- **Các bị cáo có kháng cáo:**

1. **Phạm Anh T**, sinh năm 1974 tại Hải Phòng; nơi cư trú: Số 28/182 đường Đà Nẵng, phường LV, quận NQ, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Công nhân điện lực; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn V và bà Trịnh Thị T; có vợ là Phạm Thị Thu H và 01 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại Bản án số 84/2024/HS-PT ngày 25/6/2024 Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt 12 tháng tù về tội Gây rối trật tự công cộng (chấp hành án xong ngày 7/9/2024); bị tạm giữ từ ngày 07/9/2023, đến ngày 16/9/2023 chuyển tạm giam (theo Quyết định tạm giữ, Lệnh tạm giam của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận K), từ ngày 03/8/2024 bị tạm giam theo Lệnh tạm giam số 221 của Viện kiểm sát nhân dân quận NQ; có mặt.

2. **Nguyễn Văn M**, sinh năm 1959 tại Hải Phòng; nơi cư trú: Số 120 đường Lê Lợi, phường GV, quận NQ, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Nghỉ hưu; trình độ văn hóa: 10/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt

Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Phạm Thị X (đều đã chết); có vợ là Nguyễn Thị X và 03 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giam từ ngày 15/5/2024 đến ngày 03/8/2024 được thay đổi biện pháp ngăn chặn Bảo lĩnh; có mặt.

Ngoài ra, vụ án còn có bị cáo Dương Thị X không có kháng cáo và không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do bức xúc với phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư, X nảy sinh việc xây dựng các bài viết kèm video liên quan rồi đăng tải lên Facebook cá nhân để gây áp lực buộc chính quyền địa phương giải quyết “thỏa đáng” cho quyền lợi của mình và những người dân khác. X quen biết với Phạm Anh T do cùng là những người có nhà đất thuộc phạm vi nhà nước thu hồi, giải phóng mặt bằng.

Từ tháng 3/2023, T cùng X thu thập tư liệu phục vụ việc xây dựng, đăng tải các bài viết kèm video có nội dung khiếu kiện về việc cưỡng chế thu hồi đất của chính quyền Hải Phòng lên trang Facebook “X Dương”. Để làm ra các bài viết kèm video, X sử dụng một máy quay camera để quay, chụp các hình ảnh, video, ghi hình các buổi phỏng vấn người dân và dùng máy tính cá nhân để tải các hình ảnh, video khác trên mạng Internet. T giúp sức cho X trong việc chuẩn bị, di chuyển, lắp đặt thiết bị (máy tính, máy quay,...) để phục vụ việc quay, ghi hình; chở X đi quay vào các ngày cuối tuần; phỏng vấn một số người dân có liên quan đến công tác cưỡng chế giải phóng mặt bằng trên địa bàn các địa phương, giúp X đọc lời bình để X biên tập làm video clip.

T có biết đến kênh Youtube mang tên “Nguyễn Văn M” (ID: @nguyenvanM6318) của Nguyễn Văn M, thấy M đăng tải video “Tham nhũng ở Việt Nam và những góc tối cần phải làm sáng tỏ - Nguyễn Văn M 1959” có nội dung M nói về sai phạm của lãnh đạo chính quyền Hải Phòng, việc M từ chối nhận hồi lộ 2.000 mét vuông đất gần hồ Tiên Nga. T lấy tài khoản zalo “Nguyễn Văn M” được đăng ký bằng số điện thoại 0913.240.490 (do M lưu trên trang Youtube) gửi cho X. Sau đó, X đến nhà gặp M, nhờ M giúp đỡ đồng thời xin được thực hiện phỏng vấn với M làm tư liệu xây dựng bài viết để đưa lên mạng xã hội, M đồng ý. Khoảng giữa tháng 3/2023 T, X T hành phỏng vấn M tại khu vực hồ Tiên Nga. X là người cầm máy quay ghi hình, T phỏng vấn đặt câu hỏi cho M trả lời. Buổi phỏng vấn diễn ra khoảng 20 phút. Các nội dung M cung cấp cho X, T là do M tự nghĩ ra như: “Năm 2018 là tôi tố cáo đây là đầm đất này là hồi lộ nhà...”, “Nó hồi lộ để không tố cáo tiếp làm phanh phui Hải Phòng ra”, “... gần 6.000 mét, trong đó

chấp nhận đưa tôi là 2.000 mét thông qua công ty LV... công ty xây dựng với thành phố Hải Phòng đã cấp cho LV để thông qua LV hồi lộ cho tôi”.

Bên cạnh đó, để hỗ trợ X, T lấy tư liệu làm ra các video, bài viết, M còn sử dụng xe ô tô BKS: 16N-0795 chở X đi ghi hình các khu đất gần Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng, khu vực đất của Ủy ban nhân dân quận Hồng Bàng, Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng cũ... Ngoài ra, M có quen biết với ông Nguyễn Đức Cẩn, bà Lê Thị Tuy và ông Lê Văn Đông. Qua ông Đông, M biết ông Ngô Văn Đạm và bà Bùi Thị Thuyết. Đây là những người dân bị cưỡng chế thu hồi đất, có nhờ M xem đơn tố cáo và hướng dẫn họ gửi đơn đến các cấp chính quyền. M đã liên hệ để X, T thực hiện việc phỏng vấn ghi hình và đưa những video clip phỏng vấn lên mạng xã hội.

Khoảng tháng 3/2023, tại nhà M ở số 120 Lê Lợi, GV, NQ, Hải Phòng, X là người ghi hình, T phỏng vấn ông Cẩn, bà Tuy, M hướng dẫn ông Cẩn, bà Tuy cách nói, đồng thời, M hẹn ông Đông để chỉ đường cho M chở X, T đến nhà ông Đạm, bà Thuyết thực hiện phỏng vấn, ghi hình tại AL, Hải Phòng.

Có được tư liệu từ các buổi phỏng vấn, ghi hình trên, với sự góp ý của T, X sử dụng hai máy tính, một camera và một IPAD để cắt ghép, chỉnh sửa các phần hình ảnh, video đã thu thập thành một video hoàn chỉnh có phần Tg nói mô tả cho người xem dễ hiểu rồi đăng tải lên trang Facebook của X ở chế độ riêng tư. Sau đó, X gửi đường link bài viết cho M qua tài khoản zalo “Nguyễn Van M” nhờ M xem trước và góp ý để X chỉnh sửa rồi đăng tải bài viết kèm video ở chế độ công khai.

Khi đăng tải bài viết kèm video trên Facebook, X căn cứ vào giấy tờ, hình ảnh, video do X thu thập, tự quay và nội dung giấy tờ, tài liệu do người dân cung cấp. X, T không kiểm chứng lại trước khi đăng tải. Trong số 12 bài viết kèm video một mình X làm 05 bài (từ số 1 đến số 5); T, M tham gia cùng X thực hiện ghi hình, phỏng vấn, góp ý nội dung bài để X đăng tải công khai trên Facebook đối với 07 bài viết (từ số 6 đến số 12), cụ thể:

- Bài viết số 1 được đăng tải công khai hồi 18 giờ 41 phút ngày 14/12/2022, phần Video dài 19 phút 17 giây (ID: 1323755135114175).

- Bài viết số 2 được đăng tải công khai hồi 19 giờ 42 phút ngày 22/12/2022, phần video dài 29 phút 27 giây (ID 3464048083917511).

- Bài viết số 3 được đăng tải công khai hồi 12 giờ 29 phút ngày 23/12/2022, phần Video dài 21 phút 38 giây (ID 864634674628389).

- Bài viết số 6 được đăng tải công khai hồi 20 giờ 06 phút ngày 24/3/2023, phần video dài 33 phút 30 giây (ID916523336350466).

- Bài viết số 7 được đăng tải công khai hồi 04 giờ 56 phút ngày 27/4/2023, phần video dài 01 giờ 20 phút 13 giây (ID 944269040102934).

- Bài viết số 8 được đăng tải công khai hồi 15 giờ 28 phút ngày 01/5/2023, phần video dài 31 phút 51 giây (ID 771915244402542).

- Bài viết số 9 được đăng tải công khai hồi 16 giờ 15 phút ngày 05/5/2023, phần video dài 32 phút 56 giây (ID 623220959355849).

- Bài viết số 10 được đăng tải công khai hồi 22 giờ 04 phút ngày 19/5/2023, phần video dài 07 phút 24 giây (ID239664375424925).

- Bài viết số 11 được đăng tải công khai hồi 19 giờ 04 phút ngày 24/5/2023, phần video dài 2 giờ 06 phút 18 giây (ID5779234322182890).

- Bài viết số 12 được đăng tải công khai hồi 06 giờ 53 phút ngày 31/5/2023, phần video dài 33 phút 35 giây (ID 1304116823788614).

T hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Dương Thị X tại khu tập thể Lê Duẩn 2, Quán Trữ, Kiến An, Hải Phòng thu giữ: 01 thùng cây máy tính bên trong có 01 ổ cứng nhãn hiệu KINGSTON và 01 ổ cứng nhãn hiệu WD, 01 máy tính bảng IPAD, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettel bên trong lắp 01 thẻ sim in dãy số 8984048874009409049, 03 USB (02 USB nhãn hiệu KINGSTON và 01 USB nhãn hiệu SONY VAIO), 01 sổ hộ khẩu mang tên Dương Thị X, 01 thông báo định danh của Công an phường Máy Chai, 01 bản photo căn cước công dân mang tên Dương Thị X, 01 sợi tóc trên bàn phím, 04 dấu vết đường vân thu trên bề mặt máy tính bảng IPAD (ký hiệu từ A1 đến A4) và 08 dấu vết đường vân thu trên màn hình máy tính (ký hiệu từ A5 đến A12).

Ngày 06/9/2023 Dương Thị X có hành vi gây rối trật tự công cộng tại địa bàn phường Quán Trữ, quận Kiến An, Hải Phòng, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Kiến An bắt giữ, khám xét khẩn cấp nơi ở của X tại phòng số 3 tầng 4 khu tập thể 4 tầng thuộc tổ Lê Duẩn, phường Quán Trữ, quận Kiến An, Hải Phòng, thu giữ một số đồ vật, tài liệu. Ngày 22/11/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Kiến An đã bàn giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận NQ các tài liệu, đồ vật liên quan gồm: 01 cây máy tính không xác định nhãn hiệu bên trong có gắn 02 ổ cứng: 01 ổ cứng nhãn hiệu Toshiba 1Tb, 01 ổ cứng nhãn hiệu Gloway 120 Gb đã qua sử dụng; 01 camera nhãn hiệu Sony có gắn thẻ nhớ nhãn hiệu Sony 64Gb đã qua sử dụng; 01 ổ cứng nhãn hiệu Seagate 4TB; 01 ổ cứng nhãn hiệu WD 4TB; 02 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung đã qua sử dụng (gồm 01 điện thoại Samsung bên trong lắp 01 thẻ sim in dãy số 89840200010974648313 thu giữ của X và 01 điện thoại Samsung bên trong lắp 01 thẻ sim in dãy số 8984048000902285092 thu giữ của T); 01 bản phô tô ghi Thông báo số 826-TB/UBKTTW ngày 23/6/2020 của Ủy ban kiểm tra Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam cùng tài liệu trưng cầu giám định và Kết luận giám định kèm theo 01 ổ cứng nhãn hiệu WD 4TB có số S/N: WXL2D53FD47N.

Ngày 05/4/2024 bà Nguyễn Thị M là vợ của ông Lê Văn Đông giao nộp 01 bản phô tô Thông báo số 826-TB/UBKTTW ngày 23/6/2020 và 02 phụ lục kèm theo.

Ngày 23/5/2024 Phòng An ninh nội địa (PA02) Công an thành phố Hải Phòng bàn giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận NQ 01 bản phô tô Thông báo số 826-TB/UBKTTW ngày 23/6/2020 và 02 phụ lục kèm theo do ông Ngô Văn Đạm (sinh năm 1931, trú tại thị trấn Trường Sơn, AL, Hải Phòng) giao nộp cho cán bộ Phòng PA02 ngày 09/5/2024.

Ngày 14/5/2024 Nguyễn Văn M giao nộp 01 bản phô tô Thông báo số 826-TB/UBKTTW ngày 23/6/2020 và 02 phụ lục kèm theo.

Ngày 14/5/2024 T hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Văn M thu giữ: 01 bản phô tô ghi Thông báo số 826-TB/UBKTTW ngày 23/6/2020 của Ủy ban kiểm tra Trung ương; 06 USB cùng nhãn hiệu Kingston (gồm: 01 USB vỏ nhựa màu đen, nhãn hiệu KINGSTON 16GB - ký hiệu A1, 01 USB vỏ nhựa màu trắng, nhãn hiệu KINGSTON 1GB - ký hiệu A2, 01 USB vỏ nhựa màu xanh lam, nhãn hiệu KINGSTON 4GB - ký hiệu A3, 01 USB vỏ kim loại màu bạc, nhãn hiệu KINGSTON 8GB - ký hiệu A4, 01 USB vỏ kim loại màu bạc, nhãn hiệu KINGSTON 4GB - ký hiệu A5, 01 USB vỏ kim loại màu bạc, nhãn hiệu KINGSTON 4GB - ký hiệu A6), 01 thẻ nhớ nhãn hiệu Sony màu đen (ký hiệu A7), 01 ổ cứng máy vi tính nhãn hiệu WD500GB (ký hiệu A8) và 01 điện thoại di động Iphone màu vàng hồng bên trong lắp 01 thẻ sim in dãy số 89840200011154392250 (ký hiệu A9).

Ngày 24/7/2023, Sở Thông tin và truyền thông thành phố Hải Phòng ban hành Kết luận giám định:

- Bài viết số 1, số 4 có nhiều nội dung thông tin (hình ảnh, chữ viết) xuyên tạc, bịa đặt, sai sự thật xâm phạm uy tín của tổ chức, chính quyền địa phương. Nội dung thông tin có vi phạm tại bài viết số 1, số 4 đã lan tỏa, tiếp cận đến nhiều người xem, người nghe trên không gian mạng (tại thời điểm thu thập dữ liệu điện tử, bài viết số 1 hiển thị 47 lượt cảm xúc, 35 bình luận, 2,3 nghìn lượt xem, 31 lượt chia sẻ; bài viết số 4 hiển thị 22 lượt cảm xúc, 05 bình luận, 636 lượt xem, 09 lượt chia sẻ), gây ảnh hưởng xấu đến uy tín của tổ chức, chính quyền địa phương (UBND phường L, UBND quận NQ, UBND thành phố Hải Phòng, lực lượng Công an nhân dân quận NQ), vi phạm quy định tại điểm a khoản 1, điểm b khoản 3, khoản 5 Điều 16 Luật An ninh mạng năm 2018, Điểm d khoản 1 Điều 5 Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng.

- Bài viết số 2,3,5,6,7,8,9,10,11,12 có nhiều nội dung thông tin (hình ảnh, chữ viết, giọng nói) xuyên tạc, bịa đặt, sai sự thật xâm phạm uy tín của tổ chức,

chính quyền địa phương; thông tin (hình ảnh, chữ viết, giọng nói) có nội dung làm nhục, vu khống, xuyên tạc, bịa đặt, sai sự thật xúc phạm nghiêm trọng danh dự và nhân phẩm của cá nhân. Nội dung thông tin có vi phạm tại các bài viết trên đã lan tỏa, tiếp cận đến nhiều người xem, người nghe trên không gian mạng.

Tại thời điểm thu thập dữ liệu điện tử, bài viết số 2 hiển thị 14 lượt cảm xúc, 15 bình luận, 473 lượt xem, 7 lượt chia sẻ; bài viết số 3 hiển thị 20 lượt cảm xúc, 11 bình luận, 738 lượt xem, 16 lượt chia sẻ; bài viết số 5 hiển thị 9 lượt cảm xúc, 4 bình luận, 283 lượt xem, 4 lượt chia sẻ; bài viết số 6 hiển thị 8 lượt cảm xúc, 6 bình luận, 466 lượt xem, 4 lượt chia sẻ; bài viết số 7 hiển thị 12 lượt cảm xúc, 7 bình luận, 643 lượt xem, 12 lượt chia sẻ; bài viết số 8 hiển thị 13 lượt cảm xúc, 12 bình luận, 656 lượt xem, 11 lượt chia sẻ; bài viết số 9 hiển thị 13 lượt cảm xúc, 3 bình luận, 467 lượt xem, 14 lượt chia sẻ; bài viết số 10 hiển thị 102 lượt cảm xúc, 83 bình luận, 16 nghìn lượt xem, 262 lượt chia sẻ; bài viết số 11 hiển thị 37 lượt cảm xúc, 35 bình luận, 3,2 nghìn lượt xem, 190 lượt chia sẻ; bài viết số 12 hiển thị 27 lượt cảm xúc, 10 bình luận, 1,8 nghìn lượt xem, 31 lượt chia sẻ.

Nội dung thông tin có vi phạm tại các bài viết trên đã gây ảnh hưởng xấu đến uy tín của tổ chức, chính quyền địa phương, cụ thể

- + Bài viết số 2, 3, 5, 8 gây ảnh hưởng xấu đến uy tín của UBND phường L, UBND quận NQ, UBND thành phố Hải Phòng, Công an quận NQ.

- + Bài viết số 6, 7, 9 gây ảnh hưởng xấu đến uy tín của UBND phường L, UBND quận NQ, UBND huyện AL, UBND thành phố Hải Phòng, Công an quận NQ, Công ty CPĐT dịch vụ tài chính Hoàng Huy.

- + Bài viết số 10 gây ảnh hưởng xấu đến uy tín UBND phường L, UBND quận NQ, UBND huyện AL, UBND huyện TN, UBND thành phố Hải Phòng, Công an quận NQ, Công CPĐT dịch vụ tài chính Hoàng Huy

- + Bài viết số 11 gây ảnh hưởng xấu đến uy tín của UBND phường L, UBND quận NQ, UBND huyện AL, UBND huyện TL, UBND thành phố Hải Phòng, Công an quận NQ, Công ty CPĐT dịch vụ tài chính Hoàng Huy

- + Bài viết số 12 gây ảnh hưởng xấu đến uy tín của UBND phường L, UBND quận NQ, UBND huyện AL, UBND huyện TL, UBND huyện TN, UBND thành phố Hải Phòng, Công an quận NQ, Công ty CPĐT dịch vụ tài chính Hoàng Huy

Nội dung thông tin có vi phạm tại các bài viết trên đã xúc phạm nghiêm trọng danh dự và nhân phẩm của cá nhân, cụ thể:

- + Bài viết số 2, số 3 xúc phạm nghiêm trọng danh dự và nhân phẩm của ông Cáp Trọng Tuấn, Chủ tịch UBND quận NQ, thành phố Hải Phòng

- + Bài viết số 5 xúc phạm nghiêm trọng danh dự và nhân phẩm của ông Cáp Trọng Tuấn; ông Lê Chương, Phó Chủ tịch UBND quận NQ, thành phố Hải

Phòng; bà Ngô Thị Hồng, Phó Chánh Văn phòng UBND quận NQ, thành phố Hải Phòng.

+ Bài viết số 6 xúc phạm nghiêm trọng danh dự và nhân phẩm của bà Nguyễn Thị Kim Ngân, nguyên Ủy viên Bộ Chính trị, nguyên Ủy viên Trung ương Đảng, nguyên Chủ tịch Quốc hội nước Cộng hòa xã hội Chủ nghĩa Việt Nam; ông Lê Văn Thành, nguyên Ủy viên Trung ương Đảng, nguyên Phó Thủ tướng Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; ông Nguyễn Văn Tùng, Phó Bí thư Thành ủy, Chủ tịch UBND thành phố Hải Phòng; bà Nguyễn Thị Nghĩa, nguyên Phó Bí thư Thường trực Thành ủy, Trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội thành phố Hải Phòng; ông Đinh Văn Nơi, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Ninh, Bí thư Đảng ủy, Giám đốc Công an tỉnh Quảng Ninh; ông Đỗ Hữu Ca, nguyên Giám đốc Công an thành phố Hải Phòng; ông Cáp Trọng Tuấn; ông Lê Chường; bà Ngô Thị Hồng; ông Nguyễn Văn Phương, Phó Trưởng phòng Lao động - Thương binh và xã hội huyện AL.

+ Bài viết số 7 xúc phạm nghiêm trọng danh dự và nhân phẩm của ông Lê Văn Thành; ông Đỗ Hữu Huy, Phó Chủ tịch Ủy ban quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp; ông Nguyễn Văn Tùng; bà Nguyễn Thị Nghĩa; ông Đinh Văn Nơi; ông Đỗ Hữu Ca; ông Nguyễn X Ngọc, Phó Chủ tịch UBND quận Lê Chân; ông Nguyễn Văn Phiệt, Phó Chủ tịch liên đoàn Lao động thành phố Hải Phòng, nguyên Chủ tịch UBND quận Lê Chân; ông Phạm T Du, nguyên Chủ tịch UBND quận Lê Chân; ông Nguyễn Văn Viễn, Phó Chủ tịch UBND huyện TN; ông Cáp Trọng Tuấn; ông Lê Chường; ông Nguyễn Văn Phương; ông Đỗ Hữu Hạ, Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty CPĐT dịch vụ tài chính Hoàng Huy.

+ Bài viết số 8 xúc phạm nghiêm trọng danh dự và nhân phẩm của ông Nguyễn Văn Tùng; ông Đỗ Hữu Ca; ông Cáp Trọng Tuấn; ông Lê Chường; ông Đỗ Hữu Hạ.

+ Bài viết số 9 xúc phạm nghiêm trọng danh dự và nhân phẩm của ông Võ Văn Thương, nguyên Ủy viên Bộ Chính trị, nguyên Chủ tịch nước CHXHCN Việt Nam nhiệm kỳ 2021-2026; ông Lê Văn Thành; ông Nguyễn Văn Tùng; bà Nguyễn Thị Nghĩa; ông Đinh Văn Nơi; ông Đỗ Hữu Ca; ông Nguyễn X Ngọc, Phó Chủ tịch UBND quận Lê Chân; ông Cáp Trọng Tuấn; ông Lê Chường; ông Nguyễn Văn Phương; ông Đỗ Hữu Hạ.

+ Bài viết số 10 xúc phạm nghiêm trọng danh dự và nhân phẩm của ông Lê Văn Thành; ông Đỗ Hữu Huy; ông Nguyễn Văn Tùng; bà Nguyễn Thị Nghĩa; ông Đinh Văn Nơi; ông Đỗ Hữu Ca; ông Nguyễn X Ngọc; ông Nguyễn Văn Phiệt; ông Phạm T Du, nguyên Chủ tịch UBND quận Lê Chân; ông Nguyễn Văn Viễn; ông Cáp Trọng Tuấn; ông Lê Chường; ông Nguyễn Văn Phương; ông Đỗ Hữu Hạ.

+ Bài viết số 11 xúc phạm nghiêm trọng danh dự và nhân phẩm của ông Lê Văn Thành; ông Nguyễn Văn Tùng; bà Nguyễn Thị Nghĩa; ông Đinh Văn Nơi; ông Đỗ Hữu Ca; ông Nguyễn X Ngọc; ông Nguyễn Văn Phiệt; ông Phạm T Du; ông Nguyễn Văn Viễn; ông Cáp Trọng Tuấn; ông Lê Chuởng; ông Nguyễn Văn Phương; ông Đỗ Hữu Hạ.

+ Bài viết số 12 xúc phạm nghiêm trọng danh dự và nhân phẩm của ông Lê Văn Thành; ông Đỗ Hữu Huy; ông Nguyễn Văn Tùng; bà Nguyễn Thị Nghĩa; ông Đinh Văn Nơi; ông Đỗ Hữu Ca; ông Nguyễn X Ngọc; ông Nguyễn Văn Phiệt; ông Phạm T Du; ông Nguyễn Văn Viễn; ông Cáp Trọng Tuấn; ông Lê Chuởng; ông Nguyễn Văn Phương; ông Đỗ Hữu Hạ.

Các thông tin trong bài viết số 2, 3, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11, 12 đã vi phạm quy định tại điểm a khoản 1, điểm a, b khoản 3, khoản 5 Điều 16 Luật An ninh mạng năm 2018; điểm d khoản 1 Điều 5 Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng.

Trong bài viết số 11 còn có hình ảnh thể hiện toàn văn nội dung “Văn bản số 826-TB/UBKTTW của Ủy ban kiểm tra Trung ương, ngày 23/6/2020, Thông báo kết quả giám sát Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân thành phố nhiệm kỳ 2016-2021 và đồng chí Nguyễn Văn Tùng, Phó Bí thư Thành ủy, Bí thư Ban Cán sự Đảng, Chủ tịch UBND thành phố Hải Phòng” kèm theo 02 phụ lục, thể hiện trong khung thời gian 15:00 đến 17:08. Nguyễn Văn M khai khoảng năm 2021 có một người nam thanh niên không quen biết (hiện không xác định được lai lịch, địa chỉ) cầm đến nhà đưa cho M. Khi mở ra, M thấy có 01 bản phô tô, không có dấu mật, không có dấu đỏ, gồm nội dung chính và 02 phụ lục. M không biết đó là văn bản mật, chỉ thấy nội dung văn bản nói về các sai phạm của lãnh đạo Hải Phòng nên đã phô tô thêm, nhờ ông Đông đưa cho X 01 bản làm tư liệu. Ông Đông tự phô tô đưa cho ông Đạm 01 bản. Văn bản số 826-TB/UBKTTW là tài liệu bí mật nhà nước theo quy định tại Quyết định số 1722/QĐ-TTg ngày 03/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành danh mục bí mật nhà nước của Đảng. Việc đưa lên không gian mạng thông tin này là hành vi bị nghiêm cấm trong bảo vệ bí mật nhà nước vi phạm quy định tại điểm d khoản 1 Điều 17 Luật An ninh mạng năm 2018, khoản 9 Điều 5 Luật Bảo vệ bí mật nhà nước năm 2018.

Tại Bản kết luận số 469/KL-KTHS(KTS) ngày 04/7/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận:

- Phục hồi, trích xuất 489 tập tin hình ảnh, 13 tập video có nội dung liên quan đến những nội dung trên mẫu so sánh trong ổ cứng nhãn hiệu KINGSTON không rõ serial, dung lượng 120GB; Phục hồi, trích xuất thông tin 171 lịch sử truy cập WEB có địa chỉ truy cập liên quan đến tài khoản Facebook “X Dương” (số ID

100030279198912) trong ổ cứng nhãn hiệu KINGSTON không rõ serial, dung lượng 120GB.

- Trích xuất 04 tập video có nội dung liên quan đến những nội dung trên mẫu so sánh trong ổ cứng nhãn hiệu WD, dung lượng 1TB. Phục hồi, trích xuất thông tin 171 lịch sử truy cập WEB có địa chỉ truy cập liên quan đến tài khoản Facebook “X Dương” (số ID 100030279198912) trong ổ cứng nhãn hiệu WD, dung lượng 1TB.

- Phục hồi trích xuất thông tin 156 cuộc gọi, 221 danh bạ, 100 tin nhắn trên điện thoại di động nhãn hiệu Viettel, Sim in dãy số 8984048874009409049 trích xuất thông tin 05 cuộc gọi và 35 tin nhắn.

Trên các đối tượng giám định gồm 02 USB nhãn hiệu KINGSTON dung lượng 2GB màu xanh lá cây đã qua sử dụng và 01 USB nhãn hiệu SONY dung lượng 8GB đã qua sử dụng không tìm thấy dữ liệu có nội dung liên quan đến những nội dung trên mẫu so sánh.

Tại bản Kết luận giám định số 52/KL-KTHS (ĐV) ngày 07/7/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Dấu vết đường vân ký hiệu A1 và A2 so với dấu vân tay in tại ô Cái phải trên Bản sao y tài liệu lưu trữ danh, chỉ bản của đối tượng Dương Thị X là vân tay của cùng một người. Dấu vết đường vân ký hiệu A5 và A6 không trùng với dấu vân tay nào in trên danh, chỉ bản mẫu so sánh. Dấu vết đường vân ký hiệu A3, A4 và các dấu vết ký hiệu từ A7 đến A12 không đủ yếu tố giám định.

Tại Bản kết luận giám định số 932/KL-KTHS ngày 03/4/2024 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận:

- Trích xuất thông tin 20410 danh bạ; 65541 cuộc gọi; 24947 lịch sử Web; 1065 cuộc trò chuyện Facebook Messenger; 03 cuộc trò chuyện Messages; 742 cuộc trò chuyện Zalo; 2760 hình ảnh và 89 video trong ứng dụng Apple Photos trên máy tính bảng IPAD có mã serial: DLXQC3J0G5YN, số IMEI: 356966064416862.

- Trong cơ sở dữ liệu của ứng dụng Facebook và Facebook Messenger trên mẫu giám định tìm thấy thông tin đăng nhập tài khoản Facebook “X Dương” số ID: 100030279198912, thông tin chi tiết ghi nhận trên báo cáo kèm theo.

Tại Bản kết luận giám định số 931/KL-KTHS ngày 02/4/2024 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận:

- Trích xuất thông tin 7604 cuộc gọi; 7073 danh bạ; 259 cuộc trò chuyện Facebook Messenger; 350 cuộc trò chuyện Messages; 749 cuộc trò chuyện Zalo trên điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG có số IMEI1: 359093385632759, IMEI2: 359768845632750

- SIM số 8984048000902285092 có số ICCID: 89840480009022850922, không tìm thấy dữ liệu liên quan.

Tại Bản kết luận giám định số 1510/KL-KTHS ngày 23/5/2024 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận:

- Trên đối tượng giám định ký hiệu A1 phục hồi, trích xuất 13 tập tin tài liệu có thông tin liên quan, trên đối tượng giám định ký hiệu A2 phục hồi, trích xuất 01 tập tin tài liệu có thông tin liên quan, trên đối tượng giám định ký hiệu A3 phục hồi, trích xuất 06 tập tin tài liệu có thông tin liên quan, trên đối tượng giám định ký hiệu A4 phục hồi, trích xuất 16 tập tin tài liệu có thông tin liên quan đến những nội dung trong mẫu so sánh.

- Trên các đối tượng giám định A5, A6, A7, A8 không tìm thấy dữ liệu có thông tin liên quan đến những nội dung trong mẫu so sánh.

- Trên đối tượng giám định ký hiệu A9 phục hồi, trích xuất thông tin 204 danh bạ; 30 cuộc gọi; 06 tài khoản người dùng; 03 tin nhắn tức thì; 04 cuộc trò chuyện và 91 tập tin dữ liệu hình ảnh liên quan đến những nội dung trong mẫu so sánh trên điện thoại nhãn hiệu IPHONE có số IMEI: 353027091898441. Không tìm thấy thông tin liên quan đến việc đăng nhập tài khoản Zalo và tài khoản Facebook trên điện thoại. SIM in dãy số 89840200011154392250 có số ICCID: 89840200011154392250 không tìm thấy dữ liệu liên quan.

Tại Bản kết luận giám định số 1401/KL-KTHS ngày 07/3/2024 của Viện Khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Không trích xuất, phục hồi được dữ liệu trong máy điện thoại di động nhãn hiệu Samsung do không có mật khẩu để mở khóa màn hình điện thoại; không tìm thấy dữ liệu lưu trữ trong SIM.

Tại Bản kết luận giám định số 5723/KL-KTHS ngày 30/8/2023 của Viện Khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Giọng nói của người phụ nữ trong 43 đoạn mẫu cần giám định (tại các video đính kèm bài viết số 3, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11, 12) với giọng nói của Dương Thị X trong mẫu so sánh là của cùng một người.

Tại Bản kết luận giám định số 5831/KL-KTHS ngày 29/8/2023 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Giọng nói của người nam trong 21 đoạn mẫu cần giám định (tại các video đính kèm bài viết số 6, 7, 9, 11, 12) với giọng nói của Phạm Anh T trong mẫu so sánh là của cùng một người.

Tại Bản kết luận giám định số 2969/KL-KTHS ngày 09/5/2024 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Giọng nói của người nam giới trong 11 đoạn mẫu cần giám định (tại các video đính kèm bài viết số 6, 7, 9, 11) với giọng nói của Nguyễn Văn M trong mẫu so sánh là của cùng một người.

Ngoài ra Nguyễn Văn M còn có hành vi đăng tải 01 video trên kênh Youtube “Nguyen Van M” (ID: @nguyenvanM6318) vào ngày 27/12/2021 có dấu hiệu vi phạm pháp luật, nhưng hiện chưa đủ căn cứ kết luận.

Về đồ vật, tài liệu, vật chứng:

- Đối với 05 bản phôi tô văn bản ghi Thông báo số 826-TB/UBKTTW ngày 23/6/2020 của Ủy ban kiểm tra Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam, Cơ quan điều tra tách ra để xác M làm rõ, xử lý sau.

- Chuyển Chi cục thi hành án dân sự quận NQ các vật chứng: 01 cây máy tính không xác định nhãn hiệu bên trong có gắn 02 ổ cứng (gồm 01 ổ cứng nhãn hiệu Toshiba 1Tb, 01 ổ cứng nhãn hiệu Gloway 120 Gb đã qua sử dụng); 01 thùng giấy niêm phong bên trong có 01 thùng cây máy tính bên trong có 01 ổ cứng nhãn hiệu KINGSTON và 01 ổ cứng nhãn hiệu WD, 01 điện thoại di động Viettel bên trong lắp 01 thẻ sim in dãy số 8984048874009409049, 03 USB (gồm 02 USB nhãn hiệu KINGSTON và 01 USB nhãn hiệu SONY VAIO); 01 bì giấy niêm phong bên trong có chứa 01 máy tính bảng IPAD; 01 sổ hộ khẩu mang tên Dương Thị X, 01 bản photo căn cước công dân mang tên Dương Thị X, 01 thông báo định danh của Công an phường Máy Chai, 01 sợi tóc, 01 camera nhãn hiệu Sony có gắn thẻ nhớ nhãn hiệu Sony 64Gb đã qua sử dụng, 01 bì giấy niêm phong bên trong có 01 ổ cứng nhãn hiệu Seagate 4TB, 01 ổ cứng nhãn hiệu WD 4TB, 01 phong bì niêm phong bên trong có 01 điện thoại Samsung bên trong lắp 01 thẻ sim in dãy số 89840200010974648313 thu giữ của X; 01 bì giấy niêm phong bên trong có chứa 01 điện thoại Samsung bên trong lắp 01 thẻ sim in dãy số 8984048000902285092 thu giữ của T; 01 bì giấy niêm phong bên trong 06 USB cùng nhãn hiệu Kingston, 01 thẻ nhớ nhãn hiệu Sony màu đen, 01 điện thoại di động Iphone màu vàng hồng lắp 01 thẻ sim in dãy số 89840200011154392250; 01 ổ cứng máy vi tính nhãn hiệu WD500GB (thu giữ của M).

- *Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 272/2024/HS-ST ngày 18 tháng 10 năm 2024 của Tòa án nhân dân quận NQ, thành phố Hải Phòng căn cứ khoản 2 Điều 331; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1, khoản 2 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự; áp dụng thêm điểm v khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn M.*

Xử phạt bị cáo Phạm Anh T 03 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/9/2024; Bị cáo Nguyễn Văn M 30 tháng tù, trừ cho bị cáo 02 tháng 21 ngày tạm giam. Bị cáo còn phải chấp hành 27 tháng 09 ngày tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án về tội Lợi dụng các quyền tự do dân chủ xâm phạm lợi ích của Nhà nước, quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân.

Ngoài ra bản án còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 25/10/2024, bị cáo Phạm Anh T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 30/10/2024, bị cáo Nguyễn Văn M kháng cáo xin hưởng án treo.

- Tại phiên tòa phúc thẩm:

+ Bị cáo Phạm Anh T trình bày: Bị cáo thừa nhận các hành vi giúp sức cho bị cáo X như án sơ thẩm đã nêu, nhưng bị cáo không có mục đích tuyên truyền, vu khống và nói xấu ai; bị cáo không biết làm như vậy là vi phạm pháp luật; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

+ Bị cáo Nguyễn Văn M trình bày: Bị cáo thừa nhận có hành vi giúp sức cho bị cáo X như án sơ thẩm đã nêu, nhưng bị cáo không có mục đích tuyên truyền, vu khống và nói xấu ai, do bị cáo thấy các gia đình chính sách bị thu hồi đất trình bày hoàn cảnh của họ nên muốn giúp vì đơn thư của họ chưa được cấp có thẩm quyền xử lý theo đúng pháp luật. Bị cáo có giải thích cho họ và bị cáo X về việc họ phải chịu trách nhiệm về các thông tin mà họ cung cấp. Bị cáo nghĩ mình giúp đỡ các gia đình chính sách đòi lại công bằng, lẽ phải cho họ sẽ không có tội, lẽ ra cần phải xem xét trách nhiệm các cơ quan tổ tụng quận NQ đã xâm phạm hoạt động tư pháp do bỏ lọt tội phạm tham nhũng.

+ Ý kiến Kiểm sát viên về quan điểm giải quyết vụ án: Toà án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội danh, khung hình phạt và mức án như trên là có căn cứ, đúng pháp luật. Tại giai đoạn phúc thẩm, các bị cáo chưa thực sự tỏ ra ăn năn, hối cải, đồng thời không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ mới nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của các bị cáo; đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng:* Đơn kháng cáo của các bị cáo trong thời hạn luật định, nội dung đơn kháng cáo phù hợp với quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận xem xét.

- *Xét kháng cáo của các bị cáo:*

[2] Về tội danh và khung hình phạt: Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo cơ bản thừa nhận hành vi phạm tội của mình như bản án sơ thẩm đã nêu. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người làm chứng; nội dung kết luận giám định; vật chứng đã thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được

xem xét công khai tại phiên tòa, nên đã đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ ngày 14/12/2022 đến ngày 15/02/2023, Dương Thị X đã soạn thảo, đăng tải công khai 05 bài viết, kèm theo việc ghi hình video trên trang Facebook “X Dương”. Phạm Anh T, Nguyễn Văn M tham gia giúp X ghi hình dựng video, hướng dẫn, góp ý để Dương Thị X hoàn thiện 07 bài viết kèm video khác để đăng tải trên trang Facebook “X Dương” vào các ngày 24/3/2023, 27/4/2023, 01/5/2023, 05/5/2023, 19/5/2023, 24/5/2023 và 31/5/2023. Các bài viết kèm video lan truyền trên mạng xã hội có nội dung không được kiểm chứng, vu khống, xuyên tạc, bịa đặt, sai sự thật đã ảnh hưởng xấu đến danh dự, uy tín của một số cơ quan nhà nước, tổ chức, chính quyền địa phương (UBND phường L, UBND quận NQ, UBND huyện AL, UBND huyện TL, UBND huyện TN, UBND thành phố Hải Phòng, Công an quận NQ, Công ty cổ phần đầu tư dịch vụ tài chính Hoàng Huy); các cá nhân (ông Lê Văn Thành, Ủy viên Trung ương Đảng, Phó Thủ tướng Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; ông Đỗ Hữu Huy, Phó Chủ tịch Ủy ban quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp; Ông Nguyễn Văn Tùng, Phó Bí thư Thành ủy, Chủ tịch UBND thành phố Hải Phòng; bà Nguyễn Thị Nghĩa, nguyên Phó Bí thư Thường trực Thành ủy, Trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội thành phố Hải Phòng; ông Đinh Văn Nơi, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Ninh, Bí thư Đảng ủy, Giám đốc Công an tỉnh Quảng Ninh; ông Đỗ Hữu Ca, nguyên Giám đốc Công an thành phố Hải Phòng; ông Nguyễn X Ngọc, Phó Chủ tịch UBND quận Lê Chân; ông Nguyễn Văn Phiệt, Phó Chủ tịch liên đoàn Lao động thành phố Hải Phòng, nguyên Chủ tịch UBND quận Lê Chân; ông Phạm T Du, nguyên Chủ tịch UBND quận Lê Chân; ông Nguyễn Văn Viễn, Phó Chủ tịch UBND huyện TN; ông Cáp Trọng Tuấn, Chủ tịch UBND quận NQ; ông Lê Chương, Phó Chủ tịch UBND quận NQ; ông Nguyễn Văn Phương, Phó Trưởng phòng Lao động - Thương binh và xã hội huyện AL; ông Đỗ Hữu Hạ, Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần đầu tư dịch vụ tài chính Hoàng Huy. Hành vi của các bị cáo đã vi phạm quy định tại điểm a khoản 1, điểm a, b khoản 3, khoản 5 Điều 16 Luật An ninh mạng năm 2018; điểm d khoản 1 Điều 5 Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng. Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố các bị cáo Dương Thị X, Phạm Anh T và Nguyễn Văn M phạm tội “Lợi dụng các quyền tự do dân chủ xâm phạm lợi ích của Nhà nước, quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân” theo quy định tại khoản 2 Điều 331 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính của Nhà nước; các bài viết, video do các bị cáo đăng tải trên không gian mạng đã thu hút nhiều người xem, tham gia bình luận đã gây ảnh hưởng đến uy tín, vai trò quản lý, điều hành của lãnh đạo, chính quyền các cấp; uy tín, danh dự, quyền và lợi ích của tổ chức, cá nhân; gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân, làm giảm lòng tin của nhân dân với các cơ quan nhà nước và

đặc biệt là đội ngũ cán bộ, công chức, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an và an toàn xã hội. Vì vậy, cần phải áp dụng hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm của các bị cáo, nhằm răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung, qua đó nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của người dân và tăng cường công tác đấu tranh, phòng chống loại tội phạm này tại địa phương.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo khai báo tương đối thành khẩn, tỏ ra hối tiếc về hành vi của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo T có thời gian tham gia quân ngũ nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Nguyễn Văn M được tặng nhiều huy chương trong quá trình công tác tại lực lượng Công an và đang thờ cúng anh trai là liệt sỹ, có bố đẻ là thương binh, lão thành cách mạng nên được hưởng thêm các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm v khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo T và bị cáo M giúp sức cho bị cáo X xây dựng và đăng tải công khai 7 bài viết kèm video đăng tải trên trang Facebook “X Dương” có nội dung xâm phạm đến quyền, lợi ích hợp pháp của các tổ chức, cá nhân nên cùng phải chịu tình tiết tăng nặng “phạm tội 2 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6] Xét về vai trò của các bị cáo trong vụ án: Nhận thấy bị cáo Dương Thị X giữ vai trò chính, tham gia tích cực nhất, trực tiếp sản xuất, xây dựng, đăng tải 12 video bài viết trên trang Facebook cá nhân của X. Bị cáo Phạm Anh T là người thu thập tư liệu, quay ghi hình, phỏng vấn, làm video bài viết, góp ý bài viết cho X xếp vai trò thứ 2. Bị cáo Nguyễn Văn M là người trả lời phỏng vấn, chở X, T đi ghi hình phỏng vấn, cung cấp thông tin người dân để T và X phỏng vấn, góp ý bài viết cho X xếp vai trò thấp nhất. Tòa án cấp sơ thẩm xác định bị cáo X giữ vai trò chính, có nhân thân xấu nên phải chịu mức hình phạt cao nhất; bị cáo T tham gia có mức độ nhưng có nhân thân xấu hơn bị cáo M nên phải chịu mức hình phạt thấp hơn bị cáo X và cao hơn mức hình phạt của bị cáo M là có căn cứ.

[7] Tại giai đoạn phúc thẩm các bị cáo không cung cấp thêm được tình tiết giảm nhẹ mới; căn cứ tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của các bị cáo, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự, tính chất và mức độ tham gia phạm tội của các bị cáo; Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phúc thẩm đề nghị bác kháng cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; kháng cáo của bị cáo không được

chấp nhận nên các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm, riêng bị cáo M là người cao tuổi nên được miễn án phí.

[9] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự; không chấp nhận kháng cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm;

Căn cứ khoản 2 Điều 331; điểm s (bị cáo M thêm điểm v) khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án,

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Phạm Anh T, Nguyễn Văn M phạm tội “Lợi dụng các quyền tự do dân chủ xâm phạm lợi ích của Nhà nước, quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân”.

2. Về hình phạt:

2.1. Xử phạt bị cáo Phạm Anh T 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/9/2024.

2.2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M 30 (ba mươi) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án. Khi thụ hình tính trừ cho bị cáo thời hạn bị tạm giữ, tạm giam (từ ngày 15/5/2024 đến ngày 03/8/2024). Tiếp tục áp dụng biện pháp ngăn chặn *Bảo lãnh* đối với bị cáo Nguyễn Văn M cho đến thời điểm bị cáo đi chấp hành án phạt tù.

3. Về án phí: Bị cáo Phạm Anh T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm. Bị cáo Nguyễn Văn M được miễn án phí hình sự.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm số 272/2024/HS-ST ngày 18 tháng 10 năm 2024 của Tòa án nhân dân quận NQ, thành phố Hải Phòng có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSNDTP Hải Phòng;
- Cơ quan THAHS quận NQ;
- Công an quận NQ;
- VKSND quận NQ;
- TAND quận NQ;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- Bị cáo;
- UBND phường LV;
- UBND phường GV;
- Lưu: HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đặng M Hạnh